TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÔNG** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2024/HSST

Ngày: 30/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**: bà Trương Thị Huế

+ **Các Hội thẩm nhân dân**: Ông R Mah In (Ama Ka) và ông Nguyễn Ngọc Minh

+ **Thư ký ghi biên bản phiên tòa**: Ông Lương Văn Mạnh – Thư ký Toà án.

+ **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2024/HSST ngày 27/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST – HS ngày 04/9/2024, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh Nh**. Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 05/11/1990. Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn A, xã KNĐ, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Họ tên cha: Trần Thanh Ph, sinh năm 1962; họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1964, hiện hai ông bà đang sinh sống tại thôn A, xã KNĐ, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk.

Gia đình bị cáo có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ 3.

Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 05/11/2019, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc (*Bản án số 26*), đến ngày 21/5/2020 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 05/6/2020, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo (*Bản án số 09*), chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung - Bộ Công an đến ngày 29/4/2023 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xoá án tích.

Về nhân thân: Ngày 01/4/2008, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội trộm cắp tài sản (*Bản án số 07*); Ngày 28/9/2010, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông xử phạt 01 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (*Bản án số 29*), đến ngày 28/4/2011 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 18/4/2013, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông xử phạt 02 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (*Bản án số 07*), đến ngày 14/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 26/11/2015, bị Toà án nhân dân huyện Krông Bông xử phạt 01 năm tù, về tội trộm cắp tài sản (*Bản án số 37*), đến ngày 21/9/2016 chấp hành xong hình phạt tù, về địa phương sinh sống. Tính đến ngày phạm tội này thì bị cáo đã được xoá án tích.

Ngày 08/5/2024, Trần Thanh Nh bị Toà án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*Bản án số 127*). Ngày 30/7/2024, Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm tuyên phạt Trần Thanh Nh mức án 06 năm 06 tháng tù (*Bản án số 133*). Hiện nay Trần Thanh Nh đang bị chấp hành án tại giam Gia Trung – Gia Lai. Hiện có mặt tại phiên toà

*** Bị hại**: Thi Văn H , sinh năm 1989 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn CP, DK, KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh Nh là đối tượng có tiền án về tội trộm cắp tài sản, mới chấp hành xong án phạt tù vào ngày 29/4/2023. Vào khoảng 23 giờ ngày 21/11/2023, Nh cầm theo vam phá khoá (*Nh tự tạo ra*) đi bộ một mình từ nhà ở xã KNĐ, huyện KB lên khu vực xã DK, huyện KB để tìm nhà nào để sơ hở tài sản thì trộm cắp. Đến khoảng 00 giờ ngày 22/11/2023 khi Nh đi vào chợ DK thuộc buôn CP, xã DK, huyện KB thì phát hiện xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 của anh Thi Văn H đang dựng ở trước tiệm hớt tóc của mình, không có người trông coi, Nh đi đến dắt chiếc xe ra cổng sau chợ DK rồi dùng vam phá khoá bẻ ổ khoá xe, đấu nối dây điện rồi đề cho xe nổ máy, điều khiển xe đi theo hướng ra xã EH, huyện CK mục đích đi tỉnh Bình Phước tìm nơi tiêu thụ. Khi Nh điều khiển xe đi đến khu vực xã EH, huyện CK thì bị Công an xã EH, huyện CK phát hiện nên Nh bỏ lại xe và chạy thoát.

Sau khi bị mất xe mô tô, anh Thi Văn H không trình báo sự việc đến Cơ quan Công an để giải quyết, mà anh H cùng gia đình của mình đi tìm kiếm. Đến

ngày 30/11/2023, Công an xã EH, huyện CK đã trao trả lại chiếc xe nêu trên cho anh H.

Đến ngày 08/4/2024, anh Thi Văn H làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông để làm rõ sự việc.

Trong quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt tạm giam bị cáo Trần Thanh Nh và tiến hành điều tra các vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột thì bị cáo Nh khai ngoài các vụ án trộm cắp tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột ra, bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. Ngày 20/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã chuyển nguồn tin đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông để điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐ ngày 29/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Bông, kết luận: Xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1-399.13, đã qua sử dụng, trị giá 12.333.000 đồng.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này khi chưa được xoá án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã tự thú về hành vi phạm tội; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng thu giữ và đề nghị xử lý:

+ Ngày 30/11/2023, Công an xã EH, huyện CK đã trả xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 cho anh Thi Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông không cần thiết phải tiến hành tạm giữ.

+ Đối với vam phá khoá, trong lúc bỏ chạy Trần Thanh Nh đã vứt bỏ, không xác định được vị trí nên không có căn cứ truy tìm, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thi Văn H yêu cầu bị cáo Trần Thanh Nh bồi thường thiệt hại xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 bị hư hỏng là 2.000.000 đồng. Trần Thanh Nh chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT - VKS – HS ngày 26/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã truy tố bị cáo: Trần Thanh Nh về tội : " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Trần Thanh Nh đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo cũng chấp nhận bồi thường cho bị hại Thi Văn H số tiền là 2.000.000 đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã phân tích đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh Nh về tội " Trộm cắp tài sản " theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thanh Nh : từ 09 tháng đến 12 tháng tù .

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt cho bị cáo với hình phạt 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản mà Bản án hình sự phúc thẩm số 133 ngày 30/7/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã tuyên.

Vật chứng :

+ Ngày 30/11/2023, Công an xã EH, huyện CK đã trả xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 cho anh Thi Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông không cần thiết phải tiến hành tạm giữ.

+ Đối với vam phá khoá, trong lúc bỏ chạy Trần Thanh Nh đã vứt bỏ, không xác định được vị trí nên không có căn cứ truy tìm, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thi Văn H yêu cầu bị cáo Trần Thanh Nh bồi thường thiệt hại xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 bị hư hỏng là 2.000.000 đồng. Trần Thanh Nh chưa bồi thường

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Krông Bông, Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm

sát nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội phạm và hình phạt: Do ý thức xem thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào khoảng 00 giờ ngày 22/11/2023, Trần Thanh Nh đã trộm cắp chiếc xe mô tô biển số 47K1- 399.13 của anh Thi Văn H, trị giá 12.333.000 đồng khi anh H đang để trước tiệm hớt tóc của mình ở buôn CP, xã DK, huyện KB, Đắk Lắk.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng định, hành vi của bị cáo Trần Thanh Nh đã phạm vào tội: *" Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét thấy, bị cáo có đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật để nhận thức được việc tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Trường hợp xâm phạm tài sản của người khác trái ý muốn của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng phạt. Tuy nhiên, bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý xe mô tô của chủ sở hữu tài sản, đã dùng vam phá khoá xe, bẻ ổ khoá xe, đấu nối dây điện rồi đề cho xe mô tô nổ máy, điều khiển xe mô tô 47K1 – 399.13 của anh Thi Văn H đi theo hướng xã EH, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk mục đích đi Bình Phước tìm nơi tiêu thụ.

Mặc dù, trước đây bị cáo đã nhiều lần bị Toà án xử phạt tù vì đã có hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đấy làm bài học cho bản thân, làm ăn lương thiện và trở thành công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe những hành vi tương tự và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân của bị cáo, thấy rằng : Bị cáo xuất thân từ gia đình thuần nông, trình độ học vấn thấp (không biết chữ), hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do vậy, nhận thức về pháp luật của bị cáo có nhiều hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về vật chứng:

+ Ngày 30/11/2023, Công an xã EH, huyện CK đã trả xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 cho anh Thi Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông không cần thiết phải tiến hành tạm giữ.

+ Đối với vam phá khoá, trong lúc bỏ chạy Trần Thanh Nh đã vứt bỏ, không xác định được vị trí nên không có căn cứ truy tìm, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thi Văn H yêu cầu bị cáo Trần Thanh Nh bồi thường thiệt hại xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 bị hư hỏng là 2.000.000 đồng. Bị cáo Trần Thanh Nh đồng ý bồi thường cho anh Thi Văn H số tiền 2.000.000 đồng. Hiện nay, bị cáo Trần Thanh Nh chưa bồi thường cho anh Thi Văn H.

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là đầy đủ, toàn diện và phù hợp, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Trần Thanh Nh phạm tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s, khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thanh Nh 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự về Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án:

Tổng hợp hình phạt với bản án Hình sự sơ thẩm 127/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Toà án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt bị cáo Trần Thanh Nh 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án Hình sự phúc thẩm số 133/2024/HS – PT ngày 30/7/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên bản án sơ thẩm số 127/2024/HS-ST ngày 08/5/2024 của Toà án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột về hình phạt. Xử phạt bị cáo Trần Thanh Nh 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng về tội Trộm cắp tài sản.

Tổng hợp hình phạt cho bị cáo Trần Thanh Nh là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2023.

Về vật chứng:

+ Ngày 30/11/2023, Công an xã EH, huyện CK đã trả xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 cho anh Thi Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông không cần thiết phải tiến hành tạm giữ.

+ Đối với vam phá khoá, trong lúc bỏ chạy Trần Thanh Nh đã vứt bỏ, không xác định được vị trí nên không có căn cứ truy tìm, nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Thi Văn H yêu cầu bị cáo Trần Thanh Nh bồi thường thiệt hại xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 47K1- 399.13 bị hư hỏng là 2.000.000 đồng. Trần Thanh Nh chưa bồi thường

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Trần Thanh Nh phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận: - Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao - TAND tỉnh - VKSND huyện - Sở Tư pháp - Phòng PV 06- CA Đắk Lắk - Cơ quan Điều tra Công an huyện - THA HS - Chi cục THA DS - Bị cáo - Bị hại - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ** **Trương Thị Huế**